

**CHỦ ĐỀ :
TỤC NGỮ, CA DAO HẢI PHÒNG**

KHỞI ĐỘNG



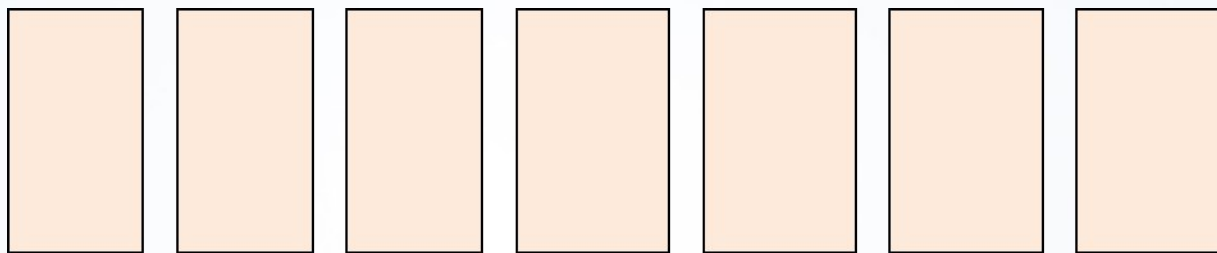
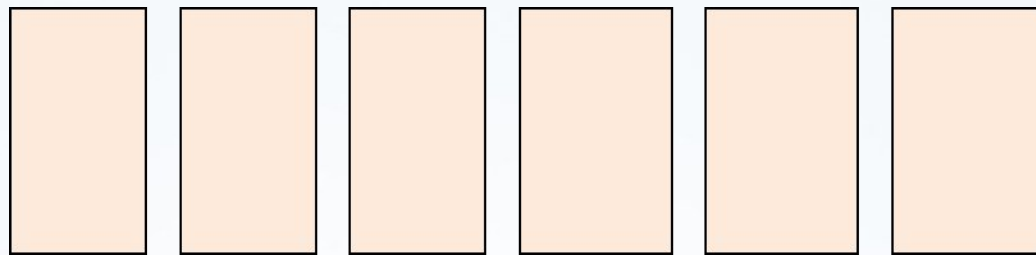


TRÒ CHƠI ĐOÁN Ô CHỮ

Luật chơi

- Đọc các khái niệm và dựa vào số lượng ô chữ, hãy cho biết đó là ô chữ gì?
 - Khi thông được giới thiệu, học sinh nào giơ tay nhanh nhất sẽ được trả lời trước. Nếu câu trả lời không chính xác, cơ hội sẽ nhường cho những bạn còn lại.
 - Mỗi câu trả lời đúng người chơi sẽ được nhận một phần quà.
- 

Ô chữ gồm 13 chữ cái



Là những sáng tác nghệ thuật của nhân dân
lao động , mang đặc trưng là truyền miệng...

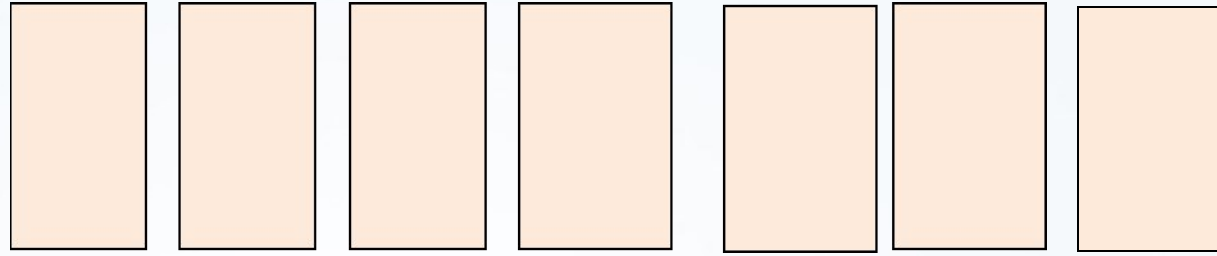


V Ă N H Ọ C

D Â N G I A N



Ô chữ gồm 6 chữ cái



....là những câu nói dân gian ngắn gọn, ổn định, có nhịp điệu, hình ảnh, thể hiện những kinh nghiệm của nhân dân về mọi mặt (tự nhiên, lao động sản xuất, xã hội), được nhân dân vận dụng vào đời sống, suy nghĩ và lời ăn tiếng nói hằng ngày.

Cũng là 1 thể loại của văn học dân gian.

Ô chữ gồm 6 chữ cái

T

Ụ

C

N

G

Ữ

Ô chữ gồm 6 chữ cái

--	--	--	--	--	--

.....là những lời thơ trữ tình dân gian; được sáng tác nhằm diễn tả thế giới nội tâm của con người và kết hợp với âm nhạc khi diễn xướng.

Đây cũng là một loại hình của văn học dân gian

Ô chữ gồm 5 chữ cái

C

A

D

A

O

Ô chữ gồm 7 chữ cái

--	--	--	--	--	--	--

.....là tên một thành phố nằm ven biển, là trung tâm văn hóa của miền duyên hải Bắc Bộ, nơi có bãi biển Đồ Sơn thơ mộng.

Ô chữ gồm 7 chữ cái

H

À

I

P

H

Ò

N

G

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC



VĂN HỌC DÂN GIAN HẢI PHÒNG



01

Tục ngữ



02

Ca dao



03

Nhiều
loại hình khác

Ca dao

Thường là thơ lục bát hoặc
lục bát biến thể

Thể hiện tâm tư, tình
cảm, thế giới nội tâm của
con người

Tục ngữ

Những câu nói ngắn gọn,
có vần, điệu
hoặc thơ lục bát

Thể hiện những bài học
kinh nghiệm, những lời
khuyên, những triết lí

TỤC NGŨ HẢI PHÒNG- KHO BẢO VỆ KINH NGHIỆM ĐỜI SỐNG CỦA CƯ DÂN MIỀN ĐẤT CẢNG

- **Nội dung:**

- Chỉ ra được nội dung những câu tục ngữ Hải Phòng đề cập đến trên các lĩnh vực:
 - + Tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất.
 - + Tục ngữ về con người và xã hội.
- Chỉ ra được nét riêng biệt của tục ngữ Hải Phòng mang đậm tính cách của con người miền biển: mạnh mẽ , khảng khái và lạc quan

- **Nghệ thuật:**

- Chỉ ra được các biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong các câu tục ngữ.

CA DAO HẢI PHÒNG- TIẾNG NÓI TÂM HỒN CỦA CƯ DÂN MIỀN BIỂN

- **Nội dung:**

- Trình bày được nội dung những câu ca dao Hải Phòng là tiếng nói tâm hồn của người dân đất cảng trên những lĩnh vực:
 - + Những khúc ca về cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp, sầm uất, trù phú thời viễn cổ
 - + Những khúc ca về cuộc sống tươi đẹp, những khúc hát giao duyên.
 - + Những khúc ca về cuộc sống vất vả cần lao của người lao động

- **Nghệ thuật:**

- Chỉ ra được các biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong các câu ca dao

PHIẾU HỌC TẬP

Stt	Nội dung	Địa danh (quận, huyện được nhắc tới trong câu tục ngữ)	Câu tục ngữ	Nghệ thuật
1	Tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất.			
2	Tục ngữ về con người và xã hội.			
Nhận xét:		- Chỉ ra được nét riêng biệt của tục ngữ Hải Phòng mang đậm tính cách của con người miền biển: mạnh mẽ , khẳng khái và lạc quan.		



Stt	Nội dung	Địa danh (quận, huyện được nhắc tới trong câu tục ngữ)	Câu tục ngữ	Nghệ thuật
1	Tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất.	An Lão, Tiên Lãng Vĩnh Bảo	Tháng chín đôi mươi, tháng mười mùng năm Diêm Quả Đào, thuốc lào Vĩnh Bảo Mắm tôm làng Đợn Lòng lợn chợ Cầu	Vần lưng
2	Tục ngữ về con người và xã hội.	Đồ Sơn, Kiến Thụy	Gái lấy chồng Đồ Sơn- Bát Vạn Trai lấy vợ sang huyện Hoa Phong	
Nhận xét:		- Tục ngữ Hải Phòng mang đậm tính cách của con người miền biển: mạnh mẽ , khảng khái và lạc quan.		

I. VÀI NÉT VỀ TỤC NGŨ, CA DAO HẢI PHÒNG

1. Tục ngữ Hải Phòng- kho báu về kinh nghiệm đời sống của cư dân miền đất Cảng

a. Nội dung chính của tục ngữ Hải Phòng:

- Khái quát các địa danh, sản vật của HP
- Những nét đặc trưng trong lao động, văn hóa đặc sắc của người Hải Phòng



b. Về nghệ thuật:

- Tục ngữ Hải Phòng được thể hiện bằng nhiều biện pháp nghệ thuật như: so sánh, nhân hóa, ẩn dụ..
- Tục ngữ Hải Phòng có vần điệu dễ thuộc dễ nhớ, gắn liền với địa danh.



Qua những câu tục ngữ Hải Phòng ta thấy người dân Hải Phòng là những con người mang đậm cá tính của những con người miền biển: mạnh mẽ, khảng khái và lạc quan.



Stt	Nội dung	Địa danh	Câu ca dao	
1	+ Những khúc ca về cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp, sầm uất, trù phú thời viễn cổ	Thủy Nguyên, An Lão, Vĩnh Bảo	Nhất cao là núi U Bò Nhất đông chợ Giá nhất to sông rừng Đứng trên đỉnh núi ta thề Không giết được, giặc không về núi Voi	
2	+ Những khúc ca về cuộc sống tươi đẹp, những khúc hát giao duyên.	Đồ Sơn, Kiến Thụy,Tiên Lãng	Bao giờ cho đến tháng Mười Bát cơm thì trắng, bát rươi thì đầy Hỡi cô thắt dải lưng xanh Có về Tiên Lãng với anh thì về	
3	+ Những khúc ca về cuộc sống vất vả cần lao của người lao động.		Đời ông cho chí đời cha Có một đồng cát xe ra xe vào	
Nhận xét:		- Ca dao HP có những sáng tạo độc đáo riêng, mang dáng dấp , cốt cách tâm hồn của người dân đất Cảng.		

2. Ca dao Hải Phòng- tiếng nói tâm hồn của cư dân miền biển

a. Nội dung chính của ca dao Hải Phòng:

- + Những khúc ca về cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp, sầm uất, trù phú thời viễn cổ
- + Những khúc ca về cuộc sống tươi đẹp, những khúc hát giao duyên.
- + Những khúc ca về cuộc sống vất vả cần lao của người lao động.

b. Về nghệ thuật:

- Ca dao Hải Phòng được thể hiện bằng nhiều biện pháp NT như: so sánh, nhân hóa, ẩn dụ..
- Thể thơ lục bát có vần điệu dễ thuộc dễ nhớ, gắn liền với địa danh.

=> *Nhận xét:*

Ca dao HP có những sáng tạo độc đáo riêng, mang dáng dấp, cốt cách tâm hồn của người dân đất Cảng

LUYỆN TẬP



Bài tập: Đánh dấu X vào cột ca dao, tục ngữ cho phù hợp.

STT	Nội dung	Ca dao	Tục ngữ
1	Trâu vào rừng Mét, sét không ra		
2	Chém nhau đằng mũi, hòa nhau đằng lái		
3	Sâu nhất là sông Bạch Đằng Ba lần giặc đến, ba lần giặc tan		
4	Đầu mè đuôi Úc Giữa khúc Nụ Đăng		
5	Dù ai buôn đâu bán đâu Mùng chín tháng tám chọi trâu thì về		
6	Thuốc lào Vĩnh Bảo Chồng hút vợ say Thằng con châm đóm Lăn quay ra giường		
7	Đứng trên đỉnh núi ta thề Không giết hết giặc, không về núi Voi		

Bài tập: Đánh dấu X vào cột ca dao, tục ngữ cho phù hợp.

STT	Nội dung	Ca dao	Tục ngữ
1	Trâu vào rừng Mét, sét không ra		
2	Chém nhau đặng mũi, hòa nhau đặng lái		
3	Sâu nhất là sông Bạch Đằng Ba lần giặc đến, ba lần giặc tan		
4	Đầu mè đuôi Úc Giữa khúc Nụ Đẳng		
5	Dù ai buôn đâu bán đâu Mùng chín tháng tám chọi trâu thì về		
6	Thuốc lào Vĩnh Bảo Chồng hút vợ say Thằng con châm đóm Lăn quay ra giường		
7	Đứng trên đỉnh núi ta thề Không giết hết giặc, không về núi Voi		

Bài tập: Đánh dấu X vào cột ca dao, tục ngữ cho phù hợp.

STT	Nội dung	Ca dao	Tục ngữ
1	Trâu vào rừng Mét, sét không ra		X
2	Chém nhau đằng mũi, hòa nhau đằng lái		X
3	Sâu nhất là sông Bạch Đằng Ba lần giặc đến, ba lần giặc tan	X	
4	Đầu mè đuôi Úc Giữa khúc Nụ Đăng		X
5	Dù ai buôn đâu bán đâu Mùng chín tháng tám chọi trâu thì về	X	
6	Thuốc lào Vĩnh Bảo Chồng hút vợ say Thằng con châm đóm Lăn quay ra giường		X
7	Đứng trên đỉnh núi ta thề Không giết hết giặc, không về núi Voi	X	

Câu tục ngữ 1

**Sấm động biển Đồ Sơn,
Vác nôi rang thóc.
Sấm động bên Sóc,
Đổ thóc ra phơi.**

BẢN ĐỒ HẢI PHÒNG

1. HỒNG BÀNG
2. LÊ CHÂN
3. NGÔ QUYỀN
4. KIẾN AN
5. DƯƠNG KINH





- Sấm động biển Đồ Sơn,
Vác nôi rang thóc.
Sấm động bên Sóc,
Đổ thóc ra phơi



Bắt đầu

Thảo luận cặp đôi (3 phút)

- + Hiệu quả nghệ thuật của cách gieo vần và biện pháp tu từ được sử dụng trong câu tục ngữ trên.
 - + Câu tục ngữ đã đúc kết kinh nghiệm gì?
- 

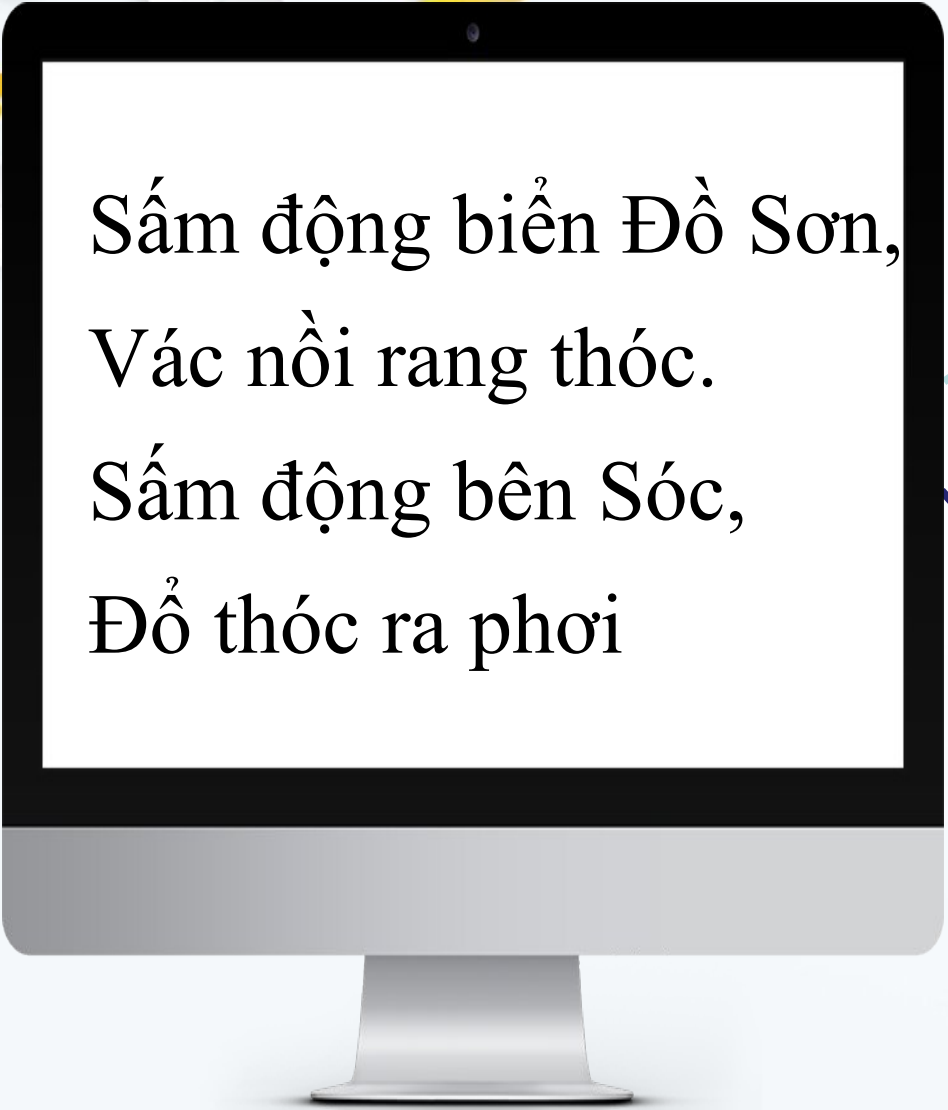
Nghệ thuật

Sấm đông biển Đồ Sơn,
Vác nôi rang thóc,
Sấm đông bên Sóc,
Đồ thóc ra phơi,

- Cách gieo vần:
+ Vần chân, vần lưng
=> Tạo vần, điệu, làm câu
tục ngữ dễ thuộc dễ nhớ.

- **Biện pháp tu từ:** Điệp ngữ (cụm
từ
sấm động nhắc lại hai lần)
=> Nhấn mạnh hiện tượng tự
nhiên được lấy làm cơ sở đúc rút
kinh nghiệm trong câu tục ngữ.

Nghĩa của câu tục ngữ: Đúc kết kinh nghiệm về thời tiết



Sấm động biển Đồ Sơn,
Vác nôi rang thóc.
Sấm động bên Sóc,
Đỏ thóc ra phơi

The image shows a computer monitor with a black frame and a silver base. On the screen, there is a poem in Vietnamese. From the right side of the screen, two arrows originate: a light blue arrow pointing upwards and to the right, and a dark blue arrow pointing downwards and to the right. These arrows point towards two separate colored boxes containing further explanations.

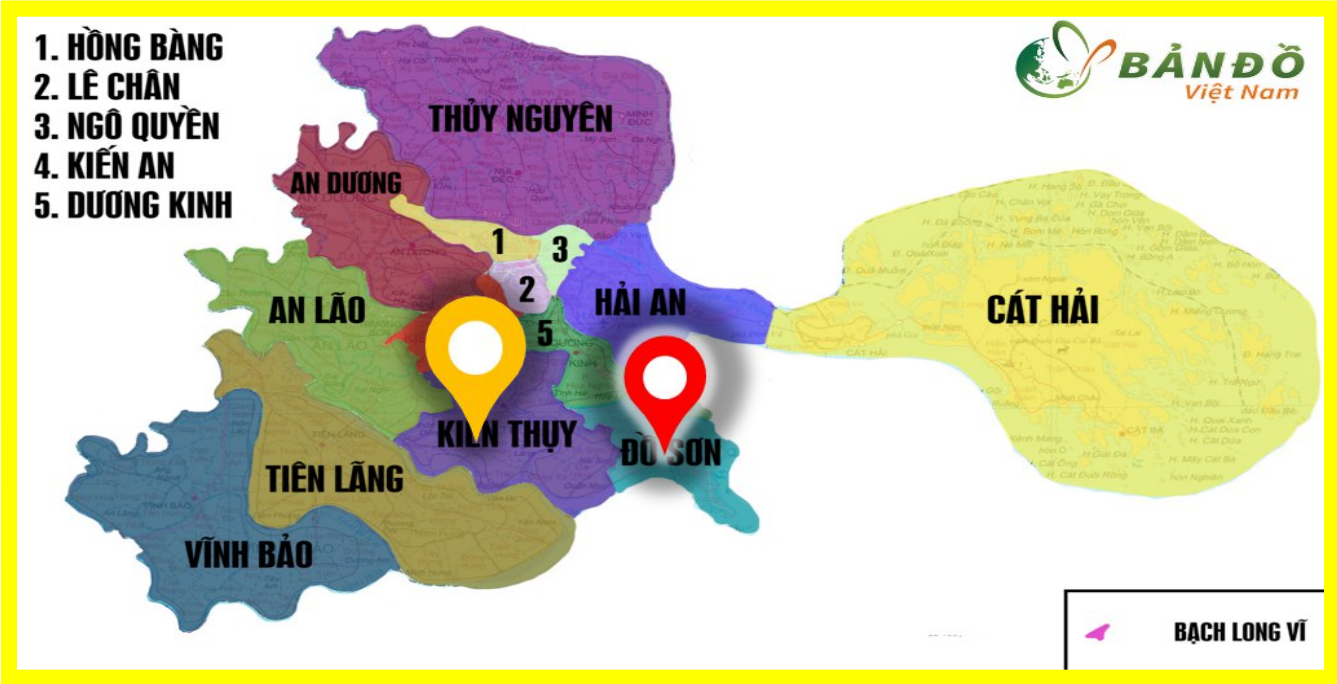
+ Sấm động phía Đồ Sơn thì trời mưa gió

+ Sấm động bên Sóc, trời sẽ ít có khả năng mưa



Cơ sở thực tiễn

Sấm động biển Đồ Sơn,
Vác nôi rang thóc.
Sấm động bên Sóc,
Đồ thóc ra phơi.



Câu ca dao

**- Sâu nhất là sông Bạch Đằng
Ba lần giặc đến, ba lần giặc tan.**

2. Thực hành Đọc-hiểu

b. Ca dao Hải Phòng

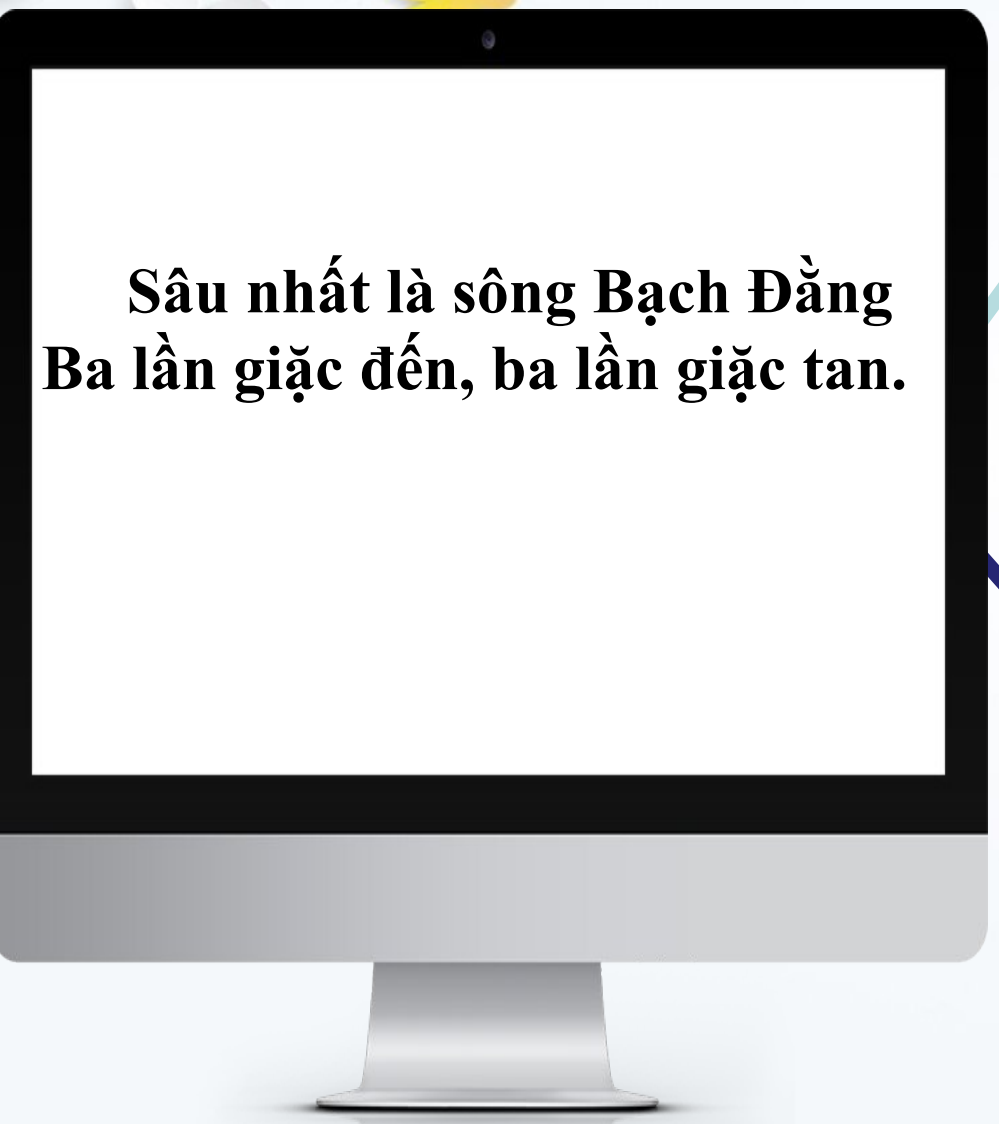
- **Sâu nhất là sông Bạch Đằng**
Ba lần giặc đến, ba lần giặc tan.

Nghệ thuật

Sâu nhất là sông Bạch Đằng
Ba lần giặc đến, ba lần giặc tan.

- **Biện pháp tu từ:** Điệp ngữ: cụm từ *ba lần*, từ *giặc* nhắc lại hai lần

→ Nhấn mạnh những sự kiện và chiến công vẻ vang của dân tộc trong công cuộc chống giặc ngoại xâm.



**Sâu nhất là sông Bạch Đằng
Ba lần giặc đến, ba lần giặc tan.**

- Nội dung: Sông Bạch Đằng- địa danh gắn liền với những chiến công chống giặc ngoại xâm vẻ vang của dân tộc nói chung, Hải Phòng nói riêng.

- Ý nghĩa: Ngợi ca, tự hào về truyền thống anh dũng, kiên cường, bất khuất của con người Hải Phòng trong công cuộc chống giặc ngoại xâm.

TỔNG KẾT

Câu 1. Nét đặc sắc về nghệ thuật của các câu tục ngữ trên là

A. cách ngắt nhịp, gieo vần linh hoạt, tự do.

B. sử dụng thành công nhiều biện pháp tu từ.

C. sử dụng nhiều thủ pháp nghệ thuật; có vần, có điệu; hình ảnh về sản vật, văn hóa...gắn liền với tên địa danh.

D. hình ảnh về sản vật, văn hóa...gắn liền với tên địa danh.

Câu 2. Điền từ thích hợp vào chỗ trống sau để hoàn thành nhận định về nội dung chính của các câu tục ngữ trong bài:

*Những câu tục ngữ trên đã đúc rút ~~kinh~~ **kinh** nghiệm về lao động, sản xuất, sản vật địa phương Hải Phòng.*

Câu 3. Nét đặc sắc về nghệ thuật của các câu ca dao trên là:

- A. cách ngắt nhịp, gieo vần linh hoạt, tự do.
- B. sử dụng thành công nhiều biện pháp tu từ.
- C. cách ngắt nhịp, gieo vần linh hoạt, tự do; sử dụng thành công nhiều biện pháp tu từ; các hình ảnh mộc mạc, bình dị, gắn với địa danh.
- D. sử dụng thể thơ lục bát, cách ngắt nhịp linh hoạt, tự do; sử dụng thành công các biện pháp tu từ.**



Câu 4. Nội dung chính của các bài ca dao trên là gì?

A. Đúc rút những kinh nghiệm về các lĩnh vực lao động, sản xuất, con người và xã hội.

B. Diễn tả chân thực tâm hồn, tình cảm của người Hải Phòng về truyền thống lịch sử, văn hóa của quê hương.

C. Diễn tả vẻ đẹp tâm hồn, tình cảm của người Hải Phòng về truyền thống lịch sử của quê hương.

D. Vừa đúc rút kinh nghiệm vừa thể hiện chân thực tâm hồn, tình cảm của con người Hải Phòng.



TỔNG KẾT

TỤC NGŨ

Nghệ thuật

- + Sử dụng nhiều thủ pháp nghệ thuật
- + Có vần điệu
- + Hình ảnh về sản vật, văn hóa...gắn liền với tên địa danh.

Nội dung

- + Đúc rút kinh nghiệm về lao động, sản xuất, sản vật địa phương Hải Phòng.

CA DAO

- + Cách ngắt nhịp, gieo vần linh hoạt, tự do.
- + Sử dụng thành công nhiều biện pháp tu từ.
- + Các hình ảnh mộc mạc, bình dị, gắn với địa danh.

- + Thể hiện chân thực tâm hồn, tình cảm của người Hải Phòng về truyền thống lịch sử, văn hóa của quê hương.

VẬN DỤNG



Sưu tầm một số
câu ca dao, tục
ngữ Hải Phòng.

1

2

Chọn và vẽ tranh
minh họa cho câu
ca dao, tục ngữ mà
em thích

